

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:12 /2018/HSST
Ngày 24/10/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Thông.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Nga.
2. Bà Đinh Thị Huệ.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đặng Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Q.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Phúc Thịnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/TLST - HS ngày 08 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/HSST - QĐXX ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn Ch.

Sinh ngày 07 tháng 7 năm 1987, tại huyện S, tỉnh Q.

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q.

Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hre; Tôn giáo: Không;

Con ông Đinh Ra K, sinh năm 1961 và con bà Đinh Thị B, sinh năm 1969.

Vợ Đinh Thị Y, sinh năm 1992 và 02 con lớn nhất 08 tuổi, nhỏ nhất 03 tuổi;

Đều có địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q.

Tiền án: Không; tiền sự: không.

Ngày 08/10/2018 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2. Đinh Văn Kh.

Sinh ngày 15 tháng 7 năm 1989, tại huyện S, tỉnh Q.

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q.

Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hre; Tôn giáo: Không;

Con ông Đinh Văn Ng, sinh năm 1959 và con bà Đinh Thị Ph, sinh năm 1960;

Vợ Đinh Thị Th, sinh năm 1990 và 02 con lớn nhất 07 tuổi, nhỏ nhất 05 tuổi;

Đều có địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q.

Tiền án: Không; tiền sự: không.

Ngày 08/10/2018 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Nguyên đơn dân sự: Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn D, huyện S, tỉnh Q.

Người đại diện theo Pháp luật: Ông Trịnh Quyết T - Chức vụ: Quyền Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Trung Q - Sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn D, huyện S, tỉnh Q.

2. Ông Nguyễn Công Tr - Sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố G, thị trấn D, huyện S, tỉnh Q.

3. Ông Phan Ú - Sinh năm 1974 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2016 trong quá trình tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng, cán bộ Hạt Kiểm lâm huyện S và Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham phát hiện rừng phòng hộ tại lô 20, khoảnh 06, tiểu khu 222A thuộc thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q, bị chặt phá tổng diện tích 9.763m². Xét thấy có dấu hiệu tội phạm, Hạt Kiểm lâm huyện S chuyển vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi tiếp nhận vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện S đã khám nghiệm hiện trường và tiến hành xác minh, giải quyết. Qua xác minh đã xác định: Vào tháng 12/2016 bị cáo Đinh Văn Ch và Đinh Văn Kh cùng nhau mang theo rựa và cưa xăng đến lô 20, khoảnh 06, tiểu khu 222A thuộc thôn L, xã S, huyện S chặt phá rừng tự nhiên phòng hộ để lấy đất canh tác. Trước khi đi, Ch và Kh thống nhất cùng nhau phá rừng, lấy đất trồng keo chung, sau khi bán sẽ chia đôi tiền. Lúc đầu các bị cáo Ch và bị cáo kh sử dụng rựa để phát ranh giới và chặt những dây leo, cây nhỏ trong 05 ngày. Sau đó các bị cáo thay nhau dùng cưa xăng để hạ những cây gỗ có đường kính từ 10cm đến 29cm trong 03 ngày, trong khung giờ từ 14 giờ đến 18 giờ nhưng không liên tục, ngắt quãng giữa các ngày. Sau khi phá rừng thì các bị cáo phát hiện có cán bộ Hạt Kiểm Lâm đi kiểm tra nên không dám đốt diện tích rừng đã phá và cũng chưa canh tác trên diện tích này.

Qua khám nghiệm hiện trường đã xác định vị trí rừng bị phá thuộc lô 20, khoảnh 06, tiểu khu 222A thuộc thôn Làng Ghè, xã S, huyện S, tỉnh Q. Tổng diện tích rừng bị phá là 9.763m².

Tại Kết luận giám định số: 308/CCKL-GĐTP ngày 20/4/2018 của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Q: Xác định diện tích

rừng thuộc lô 20, khoảnh 06, tiểu khu 222A thuộc thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q có trạng thái, chức năng thiết hại như sau:

Loại rừng (trạng thái rừng): Rừng tự nhiên lá rộng thường xanh nghèo;

Mục đích sử dụng: Rừng phòng hộ;

Tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại: 52,0669m³. Tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại: 28,6367 m³;

Tại Kết luận số: 13/KL-HĐĐG ngày 14/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S kết luận: Diện tích rừng bị phá 9.763 m² với tổng sản lượng gỗ bị thiệt hại 28,6367m³ có giá trị 19.227.710 đồng

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đinh Văn Ch và Đinh Văn Kh về tội " Hủy hoại rừng" quy định tại điểm e khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn Ch và Đinh Văn Kh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Đây là vụ án đồng phạm có tính giản đơn. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn Ch và bị cáo Đinh Văn Kh đều thừa nhận hành vi rủ nhau dùng rựa, cưa xẻng chặt phá rừng phòng hộ thuộc lô 20, khoảnh 06, tiểu khu 222A thuộc thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q với tổng diện tích rừng bị thiệt hại là 9.763 m² là có đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại rừng" . Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Văn Ch và bị cáo Đinh Văn Kh về tội "Hủy hoại rừng". Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Ch, Kh thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho nguyên đơn dân sự. Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về áp dụng tinh tiết có lợi cho người phạm tội , điểm e khoản 2 Điều 243, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, Điều 38, Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đinh Văn Ch từ 12 tháng tù đến tháng 15 tù; Xử phạt bị cáo Đinh Văn kh từ tháng 12 tù đến 15 tháng tù .

Về phần dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, các Điều 584, Điều 585 và Điều 586 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Đinh Văn Ch, bị cáo Đinh Văn Kh bồi thường cho Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham gồm các khoản: Thiệt hại về gỗ 19.227.710 đồng, kinh phí trồng mới, bảo vệ, chăm sóc 35.179.259 đồng. Tổng số tiền là 54.406.969 đồng, trừ vào số tiền 2.000.000 đồng mà mỗi bị cáo đã bồi thường trước đó. Như vậy mỗi bị cáo còn phải bồi thường cho Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham số tiền 25.203.484 đồng/01 bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm

2015. Tuyên tịch thu sung công 01 cửa xăng, hiệu KATSU trên thân cửa có các màu trắng, xanh và đen, lưới cửa bị gỉ sắt.

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn dân sự yêu cầu bị cáo Đinh Văn Ch, bị cáo Đinh Văn Kh bồi thường các khoản chi phí thiệt hại số tiền 54.406.969 đồng, trừ 2.000.000 đồng mỗi bị cáo Ch, bị cáo kh đã bồi thường trước. Như vậy, các bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 50.406.969 đồng cho Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham .

Lời nói sau cùng của bị cáo Đinh Văn Ch và bị cáo Đinh Văn Kh thừa nhận hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn Ch và bị cáo Đinh Văn Kh thừa nhận vào khoảng tháng 12/2016, bị cáo Ch là người chủ mưu, rủ rê bị cáo Kh đến khu vực rừng phòng hộ thuộc lô 20, khoảnh 06, tiểu khu 222 A thuộc thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q để chặt phá rừng tự nhiên lấy đất trồng cây keo để bán chia đôi, các bị cáo dùng rựa phát ranh giới và chặt những dây leo, cây nhỏ hết 05 ngày. Sau đó bị cáo Ch, Kh thay nhau dùng cửa xăng cửa hạ những cây gỗ có đường kính từ 10cm đến 29cm trong vòng 03 ngày, thời gian ngắt quãng từ 14 giờ đến 18 giờ. Tổng diện tích bị phá là 9.763m²; tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại: 52,0669m³; tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại: 28,6367m³ có giá trị 19.227.710 đồng.

Những lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các chứng khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, hành vi của bị cáo Đinh Văn Ch và Đinh Văn Kh đã vi phạm vào điểm b tiểu mục 3.6 mục 3 phần IV Thông tư liên tịch số 19 ngày 18/3/2007 của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Công an - Bộ Tư pháp - Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận bin cáo Đinh Văn Ch và bị cáo Đinh Văn Kh phạm tội "Hủy hoại rừng" được quy định tại khoản 3 Điều 189 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo Ch, kh thực hiện trước khi Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 có hiệu lực. Tuy nhiên theo quy định của Bộ

luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi chặt phá rừng của các bị cáo với tổng diện tích là 9.763m², sản lượng gỗ thiệt hại là 28,6367 m³ có giá trị 19.227.710 đồng phạm tội vào điểm e khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Theo tinh thần Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về việc áp dụng có lợi cho người phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đinh Văn Ch, bị cáo Đinh Văn Kh về tội "Hủy hoại rừng" theo điểm e khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Đinh Văn Ch và bị cáo Đinh Văn Kh là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi chặt phá rừng của Nhà nước là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có đất để canh tác nên các bị cáo đã có hành vi hủy hoại rừng phòng hộ với diện tích 9.763 m². Các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý rừng của Nhà nước và ảnh hưởng đến môi trường sinh thái nên cần xử lý nghiêm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ch và bị cáo Kh không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ch, bị cáo kh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mỗi bị cáo đã tự nguyện khắc phục bồi thường số tiền 2.000.000 đồng cho Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham, được quy định tại điểm b, S khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét một hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của từng bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục sau khi trở về địa phương trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với từng bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 4 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Chương và Khá.

Đối với một số cán bộ Hạt Kiểm lâm huyện S và Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham phụ trách địa bàn nói trên, thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra không phát hiện kịp thời để xảy ra rừng bị chặt phá. Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị Hạt Kiểm lâm huyện S, Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham tổ chức họp kiểm điểm và có biện pháp xử lý đối với cán bộ của từng đơn vị phụ trách.

Đối với ông Phan Ú là người nhận khoán chăm sóc, bảo vệ rừng nhưng để xảy ra tình trạng chặt phá rừng thuộc lô 20, khoảnh 06, tiểu khu 222A thuộc thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q là thiếu trách nhiệm. Tuy nhiên ông Ú đã kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền ngăn chặn nhưng cần phê phán hành vi thiếu tinh thần trách nhiệm đối với ông Phan Ú.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham yêu cầu các bị cáo Đinh Văn Ch, Đinh Văn Kh bồi thường

thiệt hại các khoản gồm: thiệt hại về gỗ là 19.227.710 đồng/28,6367 m³, kinh phí trồng mới, chăm sóc, bảo vệ trên diện tích đất rừng bị chặt phá là 35.171.259 đồng/9.763m² với tổng cộng số tiền là 54.406.969 đồng. Trước đó, bị cáo Ch và bị cáo Kh đã bồi thường được mỗi bị cáo số tiền 2.000.000 đồng. Vì vậy, các bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham số tiền còn lại là 50.406.969 đồng là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 cửa xăng, hiệu KATSU, trên thân cửa có các màu trắng, xanh, đen, lưỡi cửa bị gỉ sắt của Đinh Văn kh dùng làm phương tiện dụng cụ thực hiện hành vi phá rừng. Riêng đối với 02 cây rựa do hư hỏng, hai bị cáo đã vứt bỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S không thu giữ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về phần án phí: Các bị cáo Đinh Văn Ch, Đinh Văn Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án được quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 189 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm e khoản 2 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 47, Điều 48, Điều 54, Điều 58, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, Điều 123, khoản 2 Điều 136, Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. **Tuyên bố:** Các bị cáo Đinh Văn Ch, Đinh Văn Kh phạm tội " Hủy hoại rừng".

Xử phạt:

Bị cáo Đinh Văn Ch 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bị cáo Đinh Văn Kh 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Đinh Văn Ch, Đinh Văn Kh cho đến khi có Quyết định thi hành án.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Đinh Văn Ch, Đinh Văn kh có trách nhiệm bồi thường cho Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham các khoản thiệt hại như sau: Thiệt hại về gỗ 19.227.710 đồng/28,6367m³, kinh phí trồng mới, bảo vệ,

chăm sóc diện tích đất rừng đã bị phá số tiền 35.179.259 đồng/9.763m² với tổng số tiền là 54.406.969 đồng. trước đó, các bị cáo đã bồi thường được mỗi bị cáo số tiền 2.000.000 đồng, các bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 50.406.969 đồng. Mỗi bị cáo bồi thường tiếp cho Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham số tiền 25.203.484 đồng/01 bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước 01 cửa xăng, hiệu KATSU, trên thân cửa có các màu trắng, xanh, đen, lưỡi cửa bị gỉ sắt (*phản ảnh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/10/2018 giữa Công an huyện Sơn Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Hà*).

4. *Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm*: Bị cáo Đinh Văn Ch phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.260.174 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; Bị cáo Đinh Văn Kh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.260.174 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo*: Các bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, đến khi thi hành xong các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.
- VKSND tỉnh Q.
- Trại giam CA tỉnh Q.
- Sở Tư pháp tỉnh Q.
- VKSND cùng cấp.
- Công an huyện S.
- Chi cục THADS huyện S.
- Bị cáo, nguyên đơn dân sự.
- Người CQL&NVLQ.
- Lưu hồ sơ - Văn phòng

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Thông

